

Số: 149/2021/QĐST-HNGĐ

*Càng Long, ngày 20 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 221/2021/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2021 giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Lâm Quang T, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào đơn yêu cầu giải quyết của anh T và chị D đề ngày 12 tháng 10 năm 2021;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lâm Quang T với chị Nguyễn Thị D.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lâm Quang T và chị Nguyễn Thị D tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung, tài sản chung và nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí sơ thẩm:** Anh Lâm Quang T tự nguyện nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Lâm Quang T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tại biên lai thu tiền số 0006412 ngày 12/10/2021 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu, anh Lâm Quang T được nhận lại số tiền chênh lệch là 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Chị Nguyễn Thị D tự nguyện nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã T, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Văn Hoàng Vân**